# BÀI 1. THƠ VÀ TRUYỆN THƠ

# VĂN BẢN: SÓNG

**Câu 1:** **Hình tượng "sóng" gợi lên những suy nghĩ gì về tình yêu?**

Trả lời:

Sóng chính là biểu tượng cho tình yêu mãnh liệt, trường tồn: khát vọng được “tan ra” “thành trăm con sóng nhỏ” để được sống hết mình trong “biển lớn tình yêu”, để tình yêu bất diệt, vĩnh cửu. Đó cũng là khát khao chia sẻ và tan tình yêu nhỏ bé với tình yêu chung rộng lớn của cuộc đời.

**Câu 2:** **Tác dụng của biện pháp tu từ điệp (điệp từ ngữ và điệp cú pháp) trong bài thơ là gì?**

Trả lời:

Tác dụng của biện pháp tu từ điệp trong bài thơ nhằm nhấn mạnh bản thân con sóng cũng mang nhiều trạng thái lúc “dữ dội” rồi lại “dịu êm”, chợt “ồn ào” rồi lại “lặng”…Thông qua hình ảnh sóng, tác giả xây dựng hình tượng “em”. Lòng của “em” cũng như những con sóng, khi yêu lòng em cũng đầy sự biến hóa vô hồi, triền miền và bất tận cũng như nhịp điệu của sóng.

**Câu 1:** **Em có nhận xét gì về nhịp điệu, âm điệu của bài thơ? Nhịp điệu, âm điệu đó được gợi lên từ những yếu tố nào?**

Trả lời:

- Âm điệu, nhịp điệu bài thơ xao xuyến, rộn ràng, được tạo bởi:

- Câu thơ ngắn, thể thơ 5 chữ

- Nhịp thơ thường nhẹ nhàng, gợi dư âm sóng biển:

 Dữ dội / và êm dịu (2/3)

 Ồn ào / và lặng lẽ (2/3)

 Sông / không hiểu nổi mình (1/4)

 Sóng / tìm ra tận bể (1/4)

- Vần thơ: vần chân, vần cách, gợi hình ảnh các lớp sóng đuổi nhau.

**Câu 2:** **Hình tượng bao trùm, xuyên suốt bài thơ là hình tượng “sóng”, được gợi tả với những biểu hiện khác nhau. Hãy chỉ ra những biểu hiện đó.**

Trả lời:

 “Sóng” là sóng biển - đúng như vậy, bài thơ đã cho thấy rõ - nhưng càng đúng hơn, “sóng” ở đây là sóng tình - điều này càng sâu sắc, thấm thía hơn trong thi phẩm. Xuân Quỳnh đã dùng sóng biển để nói lên sóng tình, lấy một hiện tượng của thiên nhiên để giãi bày một tình cảm của lòng người.

Hình tượng sóng được gợi lên từ âm hưởng sóng biển - dạt dào, nhàng của thể thơ 5 chữ. Song song cùng hình tượng “sóng" là “em" hình tượng đẹp đẽ để diễn tả tình yêu.

***Ở khổ 1 và 2, sóng được đặt trong trạng thái đối cực, gợi sự liên tưởng đến trạng thái tâm lí của tình yêu***

Phép liệt kê của Xuân Quỳnh đã truyền cho người đọc có thêm nhiều cảm nhận về tính phong phú của sóng và nhiều gương mặt đặc điểm tính cách. Khi “ dữ dội ồn ào” lúc biển động bão tố, phong ba nổi lên vỗ sóng lúc lại “dịu êm, lặng lẽ” khi biển lặng, bình minh lên nhẹ nhàng sóng vỗ.

Dù phong phú về tính cách như thế nào “sóng” vẫn được quy chiếu về hai mặt đối lập nhau trong một chỉnh thể thống nhất là biển cả.

Sóng được diễn tả dưới nhiều cung bậc hình thức, nghệ thuật đối lập để thấy được những trạng thái của sóng biển và đồng thời cũng ẩn dụ thể hiện cho những cung bậc cảm xúc khác nhau khi yêu lúc giận hờn, lúc lại yêu thương của người con gái.

***Khổ 3 và 4, từ hình tượng sóng nhà thơ đã nhận thức về tình yêu mình - Tình yêu sánh ngang biển lớn, sang ngang cuộc đời:***

Sóng bắt đầu từ gió

Gió bắt đầu từ đâu

Em cũng không biết nữa

Khi nào ta yêu nhau

Với hình thức nghi vấn, nhà thơ thể hiện nỗi băn khoăn đi tìm cội nguồn của sóng, của tình yêu nhưng bất lực. Hai câu thơ cuối là lời thú tội hồn nhiên nhưng sâu sắc. Đó chính là quy luật của tình yêu.

***Khổ 5 và 6: Nỗi nhớ trong tình yêu được diễn tả bằng những liên tưởng so sánh, độc đáo thú vị:***

Ôi con sóng nhớ bờ

Ngày đêm không ngủ được

Lòng em nhớ đến anh

Cả trong mơ còn thức

Nỗi nhớ trong lòng người con gái đang yêu là thường trực: khi thức, ngủ, da diết, mãnh liệt:

Lúc nào em cũng nghĩ

Hướng về anh một phương

Con nào chẳng tới bờ

Dù muôn ngàn cách trở

Cứ thế, “sóng” và “em” xoắn xuýt sóng đôi, cộng hưởng với nhau trong suốt bài thơ, qua nhiều cung bậc của tình yêu, để rồi cuối cùng nhập vào nhau, hòa tan với nhau ở khổ thơ kết thúc:

Làm sao được tan ra

Thành trăm con sóng nhỏ

Giữa biển lớn tình yêu

Để ngàn năm còn vỗ

Đó chính là ước vọng đời thường trong tình yêu của người phụ nữ qua hình tượng “sóng” của Xuân Quỳnh.

**Câu 3:** **Giữa tâm trạng người phụ nữ đang yêu và những trạng thái của sóng có sự tương đồng. Hãy phân tích sự tương đồng đó và nhận xét về mối quan hệ giữa hình tượng “sóng” và hình tượng “em” trong bài thơ.**

Trả lời:

Có hai hình tượng luôn song hành cùng nhau đó là sóng và em. Có lúc phản ánh lẫn nhau, có lúc tách rời có lúc lại hòa vào làm một. Hình tượng này tuy hai mà một. Những đặc tính của sóng cũng giống như tâm trạng của người con gái trong tình yêu. Kết cấu này đã làm tăng hiệu quả của sự nhận thức và khám phá của chủ thể trữ tình về một tình yêu thủy chung, bất diệt.

Kết cấu bài thơ là kết cấu liền mạch của suy nghĩ và cảm xúc: cô gái nhìn ra biển cả, nhân quan sát sóng biển, suy nghĩ về tình yêu, cô nhận thấy tình yêu cũng như sóng biển, đa dạng và biến hóa, mạnh mẽ và thủy chung. Rồi cô ước ao hóa thành cong sóng nhỏ để ngàn năm hát cùng "biển lớn tình yêu".

**Câu 4:** **Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số biện pháp tu từ trong bài thơ.**

Trả lời:

Biện pháp tu từ trong bài thơ: điệp ngữ: "con sóng", đối: "lòng sâu- mặt nước" "ngày- đêm", "mơ- thức", ẩn dụ: con sóng là em, bờ là anh, nhân hóa.

**=>** Rất nhiều thủ pháp nghệ thuật đã được tác giả sử dụng để tăng sức gợi hình, gợi cảm cho đoạn văn. Bên cạnh đó, nó cho thấy được nỗi lòng người con gái khi yêu với đủ cung bậc, với đủ những xốn xang trong lòng. Tất cả hòa quyện cho thấy một tình yêu trải qua những chông gai, trắc trở và nỗi nhớ tha thiết của người con gái khi yêu.

**Câu 5:** **Nêu cảm nhận của em về tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu qua bài thơ Sóng.**

Trả lời:

Bài thơ đã thể hiện nổi bật vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu: chân thành, say đắm, nồng nàn, mãnh liệt, thủy chung, trong sáng, cao thượng. Nó vừa mang nét đẹp tình yêu của người phụ nữ Việt Nam truyền thống, vừa có nét táo bạo, chủ động đến với tình yêu của người phụ nữ Việt Nam hiện đại.

.

**Câu 6:** **Người phụ nữ trong bài thơ Sóng có điểm gì tương đồng và khác mới so với người phụ nữ trong ca dao và văn học trung đại mà em được biết?**

Trả lời:

Tình yêu của người phụ nữ trong bài thơ Sóng là tình yêu dạt dào, mãnh liệt và thủy trung. Tình yêu đó luôn khắc khoải hướng đến người mình thương. Tình yêu đó giống như tình yêu của những người phụ nữ xưa. Họ e ấp, chung thủy với tình yêu.

Tình yêu của người con gái cũng rất cháy bóng, nó khao khát được thoát ra, vượt qua những khó khăn, tình yêu vượt qua mọi rào cản, biên giới. Đó là tình yêu của một người phụ nữ mang tư tưởng hiện đại. Họ mạnh mẽ và khao khát, chứng tỏ bản thân. Họ hiểu biết và có tầm nhìn xa trông rộng.

**Câu 7:** **Trong văn học có nhiều câu thơ, bài thơ dùng hình tượng “sóng” và “biển” để nói về tình yêu. Hãy sưu tầm những câu thơ, bài thơ đó, đồng thời so sánh với bài Sóng để thấy được những sáng tạo đặc sắc của nhà thơ Xuân Quỳnh.**

Trả lời:

 **Biển**

Anh không xứng là biển xanh

Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng

Bờ cát dài phẳng lặng

Soi ánh nắng pha lê...

Bờ đẹp đẽ cát vàng

Thoai thoải hàng thông đứng

Như lặng lẽ mơ màng

Suốt ngàn năm bên sóng...

(Xuân Diệu)

Nếu bài thơ biển của Xuân Diệu giúp ta cảm nhận được sâu sắc một tình yêu được lồng vào khung trời biển khơi, thì bài thơ Sóng của Xuân Quỳnh lại là những trạng thái cảm xúc đối cực, phức tạp của người phụ nữ khi yêu. Bài thơ của Xuân Quỳnh thể hiện sự nhạy cảm và lo âu của tác giả về cuộc đời trước sự trôi chảy của thời gian. Thể hiện sự băn khoăn, khắc khoải của nhân vật trữ tình muốn được hóa thành “trăm con sóng nhỏ” để muôn đời vỗ mãi vào bờ. Đó là khát khao của người phụ nữ được hòa mình vào cuộc đời, được sống hết lòng với biển tình yêu. Bài thơ Sóng đã thể hiện quan niệm mới về tình yêu: yêu là tự nhân thức, là vươn tới cái rộng lớn, cao xa. Qua đó là lời khẳng định khát vọng tình yêu cháy bỏng luôn thường trực trong trái tim tuổi trẻ.